

Số: 02/2021/QĐ-HGTTA

*Tân An, ngày 18 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ hồ sơ yêu cầu hòa giải tại Tòa án thụ lý số: 16/2021/TL-HGTTA ngày 23 tháng 02 năm 2021;

Các bên yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án gồm:

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1982.
- Ông Văn Thanh P; sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Số 10 đường N, phường M, thành phố T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đã có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Trần Thị H và ông Văn Thanh P.

**2. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Văn Thanh P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị H và ông Văn Thanh P đều xác định có một con chung tên Văn Thanh B, sinh ngày 04/8/2011.

Bà Trần Thị H và ông Văn Thanh P thỏa thuận: Giao con chung chưa thành niên tên Văn Thanh B, sinh ngày 04/8/2011 cho bà Trần Thị H được trực tiếp nuôi

dưỡng. Ông Văn Thanh P không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do bà Trần Thị H không có yêu cầu.

Ông Văn Thanh P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, bà Trần Thị H và ông Văn Thanh P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị H và ông Văn Thanh P đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập đến.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**5.** Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

**6.** Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh LA;
- VKSND TPTA;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- CCTHA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Hồng Liên**

